

Số: /2024/QĐ-UBND

Long An, ngày tháng 7 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 trở đi đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 trở đi đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2756/TTr-SGDĐT ngày 24/7/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 trở đi đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND), cụ thể như sau:

1. Mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 trở đi đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên: Thực hiện theo Điều 1 Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND.

2. Chính sách miễn, giảm học phí tại các cơ sở giáo dục công lập: Thực hiện theo Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND HĐND ngày 21/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách miễn, giảm học phí đối với trẻ em mầm non dưới 05 tuổi và học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An và các chính sách miễn, giảm học phí khác theo quy định hiện hành của tỉnh.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quyết định này; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về việc thu và sử dụng học phí theo thẩm quyền quản lý.

2. Quyết định này được triển khai trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo; phổ biến công khai, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông báo ở các trường học để Nhân dân biết, thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/8/2024; thay thế Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí năm học 2023- 2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An và Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh về việc sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL) (b/c);
- Vụ pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: VHXH; THKSTTHC; KTTTC;
- Lưu: VT, lvt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Út**